

Số: /TB-UBND

Ia H'Drai, ngày 11 tháng 3 năm 2025

THÔNG BÁO

Tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Ia H'Drai năm học 2024 - 2025

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019;

Căn cứ Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục Mầm non công lập; Căn cứ Thông tư 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường Tiểu học công lập; Thông tư 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường Trung học cơ sở công lập; Căn cứ Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT, ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức;

Căn cứ Quyết định số 34/2024/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về Ban hành quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Công văn số 656/UBND-NC ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng giáo viên tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai về việc tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Ia H'Drai năm học 2024 - 2025;

Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai thông báo tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Ia H'Drai năm học 2024 - 2025, cụ thể như sau:

I. SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC CẦN TUYỂN

Số chỉ tiêu tuyển dụng cụ thể cho các vị trí việc làm các đơn vị cần tuyển dụng là **28** chỉ tiêu, cụ thể:

- Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26: 14 chỉ tiêu
- Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29: 06 chỉ tiêu
- Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32: 08 chỉ tiêu

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN NGƯỜI ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức

1.1. Đối tượng dự tuyển: Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.

- Tuổi đời từ 18 tuổi trở lên (*tính đến thời điểm nhận phiếu đăng ký dự tuyển*).

- Có Phiếu đăng ký dự tuyển.

- Có lý lịch rõ ràng, được chính quyền địa phương nơi cư trú hoặc cơ quan công tác xác nhận.

- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm.

- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ theo vị trí việc làm đăng ký dự tuyển.

- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

1.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng xử lý biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

- Người đã từng là công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật buộc thôi việc (trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày quyết định kỷ luật buộc thôi việc có hiệu lực (tính đến thời điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển). Trường hợp bị xử lý kỷ luật buộc thôi việc do tham nhũng, tham ô hoặc vi phạm đạo đức công vụ thì không được đăng ký dự tuyển vào các cơ quan hoặc vị trí công tác có liên quan đến nhiệm vụ, công vụ đã đảm nhiệm¹.

1.3. Đối tượng và điểm ưu tiên²

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con

¹ Theo quy định tại Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

² Theo quy định tại Điều 6 Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; khoản 2, Điều 1, Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

Lưu ý: Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2 (các thí sinh tham dự xét tuyển chỉ cần nộp một loại giấy chứng nhận ưu tiên được tính cộng điểm ưu tiên cao nhất).

2. Tiêu chuẩn từng vị trí gắn với việc làm cụ thể về chức danh nghề nghiệp: Ngoài đáp ứng điều kiện chung tại khoản 1 (mục IV) phải đáp ứng các điều kiện tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, trình độ đào tạo theo quy định hiện hành và tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp, cụ thể:

2.1. Vị trí Giáo viên bậc học Mầm non (chức danh nghề nghiệp: Giáo viên hạng III, Mã số V.07.02.26)³

Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm giáo dục Mầm non trở lên.

2.2. Vị trí Giáo viên Tiểu học (chức danh nghề nghiệp: Giáo viên Tiểu học hạng III, Mã số V.07.03.29)⁴

Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên Tiểu học. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2.3. Vị trí Giáo viên Trung học cơ sở (chức danh nghề nghiệp: Giáo viên hạng III, Mã số V.07.04.32)⁵

³ Theo quy định tại Khoản 4, Điều 3 Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục Mầm non công lập; Khoản 3, Khoản 4, Điều 1 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

⁴ Theo quy định tại Khoản 4, Điều 3 Thông tư 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường Tiểu học công lập; Khoản 3, Điều 2 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

⁵ Theo quy định tại Khoản 4, Điều 3 Thông tư 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên

Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên Trung học cơ sở. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

III. THỜI HẠN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Phiếu đăng ký dự tuyển

- Phiếu đăng ký dự tuyển (*theo mẫu số 01 được ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ*), đồng thời chịu trách nhiệm về tính chính xác nội dung, thông tin trên Phiếu đăng ký dự tuyển.

- Mỗi người dự tuyển chỉ được đăng ký dự tuyển tại 01 vị trí việc làm có chỉ tiêu tuyển dụng, nếu người dự tuyển nộp Phiếu dự tuyển vào 02 vị trí tuyển dụng trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi.

- Người đăng ký dự tuyển phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp phiếu và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các nội dung kê khai trong Phiếu đăng ký dự tuyển của mình (*lưu ý không tẩy xóa, sửa chữa các thông tin*); trường hợp khai không đúng thông tin hoặc giả mạo văn bằng, chứng chỉ, giấy tờ đối tượng ưu tiên sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật. Phiếu đăng ký dự tuyển có thể viết tay hoặc đánh máy.

- Thí sinh dự thi không được bổ sung các loại giấy tờ xác nhận chế độ ưu tiên khi đã có kết quả tuyển dụng.

** Cá nhân có nhu cầu thay đổi, điều chỉnh, bổ sung thông tin của Phiếu đăng ký dự tuyển kịp thời liên hệ đơn vị đã nộp Phiếu để được hướng dẫn thủ tục nộp lại Phiếu đăng ký dự tuyển theo quy định (trong thời hạn quy định).*

2. Thời gian, địa điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển

a) Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: 30 ngày, từ ngày 11/03/2025 đến hết ngày 09/04/2025.

Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (*sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 00, chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 00*)

b) Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển (*theo mẫu số 01 được ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ*) tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển (*Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ia H'Drai: thôn 1, xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum*) hoặc gửi theo đường bưu chính (*tính theo thời gian Bưu điện giao tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ia H'Drai*); 02 phong bì gửi đảm bảo ghi cụ thể số điện thoại, địa chỉ người nhận (*có dán tem*).

IV. PHÍ THỰC HIỆN XÉT TUYỂN

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

V. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TUYỂN DỤNG, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM XÉT TUYỂN.

1. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển.

2. Nội dung xét tuyển: Xét tuyển quy định tại Điều 11, Nghị định 115/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ và khoản 6, Điều 1, Nghị định số 85/2023/NĐ-CP của Chính phủ thực hiện theo 2 vòng, gồm:

2.1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

2.2. Vòng 2: Kiểm tra, sát hạch: Vấn đáp.

- Hình thức kiểm tra, sát hạch: vấn đáp đối với các vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Nội dung: Kiểm tra sát hạch kiến thức chung, kiến thức chuyên môn nghiệp vụ theo nhiệm vụ, tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp viên chức và phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian kiểm tra, sát hạch: Thời gian vấn đáp 30 phút (*trước khi vấn đáp, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị*).

- Thang điểm: Tính theo thang điểm 100.

3. Thời gian, địa điểm xét tuyển

3.1 Thời gian xét tuyển:

- Thời gian tổ chức xét tuyển vòng 1: Sau khi hoàn thành việc tiếp nhận

Phiếu đăng ký dự tuyển (kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2).

- Thời gian tổ chức xét tuyển vòng 2: **Thứ 7, ngày 19 tháng 04 năm 2025.**

3.2 Địa điểm xét tuyển:

- Vòng 01: Tại Hội trường tầng 2, trụ sở Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai, thôn 1, xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum.

- Vòng 02: Dự kiến tổ chức tại Trường TH-THCS Nguyễn Du, Thôn 1, xã Ia Dom, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum.

(Sẽ có thông báo cụ thể sau)

VI. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

Xác định người trúng tuyển được thực hiện theo quy định tại Điều 10, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, cụ thể như sau

1. Người trúng tuyển trong kỳ thi xét tuyển viên chức là người phải có đủ các điều kiện sau đây:

a) Có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có kết quả số điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên quy định tại Điều 6 Nghị định 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 2 người trở lên có kết quả điểm xét tuyển bằng nhau thì người có điểm sát hạch cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm sát hạch bằng nhau thì Hội đồng tuyển dụng quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên tại theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

3. Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

4. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau. Không thực hiện phúc khảo đối với kết quả thi phỏng vấn.

*** Lưu ý:**

Thông báo này được đăng trên Trang thông tin điện tử huyện Ia H'Drai (*địa chỉ <https://www.iahdrai.kontum.gov.vn/>*); niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai (*tại Trụ sở tiếp công dân Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Nội vụ, Phòng Giáo dục và Đào tạo*). Đối với các nội dung liên quan đến kỳ tuyển dụng viên chức năm học 2024 - 2025, đề nghị các thí sinh thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin trên Trang thông tin điện tử của huyện Ia H'Drai nêu trên.

- Giao Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông và Ủy ban nhân dân các xã có trách nhiệm thông báo công khai thông báo tuyển dụng viên chức trên Trang thông tin điện tử huyện và trên sóng truyền thanh, truyền hình huyện.

Trên đây là Thông báo tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Ia H'Drai năm học 2024 - 2025./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các Phòng, ban có liên quan của huyện;
- Trang thông tin điện tử của huyện (đăng tải);
- Trung tâm Văn hóa -TT-DL và Truyền thông;
- Lưu: VT-LT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Văn Thu